TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-PT
Ngày 08 - 05 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoan.

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền.

Ông Nguyễn Đồng Dực.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trần Thị Ngân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:* Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 05 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLPT-HS ngày 22/02/2019 đối với bị cáo Nguyễn Quốc Đ do có kháng cáo của bị cáo Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HSST ngày 16/01/2019 của Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: thôn ĐT, xã ĐT, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông Nguyễn Trọng L và bà Tô Thị M.

Có vợ là: Nguyễn Thị P, (đã ly hôn) và có 02 con: con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Vũ Kim Q, sinh năm 1988.

Trú tại: thôn Ng, xã N, huyện MH, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đình Xuân D, sinh năm 1976 (vắng mặt);

2. Chị Đào Thị H, sinh năm 1974 (vắng mặt);

3. Anh Nguyên Đạt Ch, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Đều trú tại: thôn ĐT, xã ĐT, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

4. Anh Trương Hữu H1, sinh năm 1987.

Trú tại: thôn ĐT, xã ĐT, huyện Y, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/02/2018, Nguyễn Quốc Đ đến nhà anh Đình Xuân D, ở thôn Đông Tảo Nam và chị Đào Thị H, ở thôn Đông Tảo Đông, đều ở xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu xem lợn để môi giới bán kiếm lời. Đ làm giá với anh D giá 32.500 đồng/01kg lợn hơi, với chị H giá 33.500 đồng/01kg lợn hơi. Do muốn có tiền tiêu sài cá nhân và trả nợ nên Đ đã nẩy sinh ý định chiếm đoạt tiền của người mua thông qua việc môi giới bán 02 đàn lợn này.

Đến sáng ngày 02/02/2018, anh Nguyễn Đạt L, ở thôn ĐT, xã ĐT gọi điện cho Đ hỏi có đàn lợn thịt nào bán không vì có khách muốn mua lợn. Đ đã nói với L có hai đàn lợn giá chỉ 32.000 đồng/01kg hơi. Sau đó, Đ đến nhà anh L và gặp anh Vũ Kim Q, ở thôn Ng và anh Nguyễn Văn L1, ở thôn Y đều cùng xã N, huyện MH là khách mua lợn. Đ đã đưa các anh Q và L1 đi xem lợn nhà anh D và chị H. Sau khi xem lợn mọi người lại quay về nhà anh L ngồi uống nước. Tại đây, Đ đã đồng ý bán cho anh Q 40 con lợn với giá 32.000 đồng/01kg hơi và yêu cầu Q đặt cọc số tiền 10.000.000 đồng. Anh Q đồng ý đặt cho Đ số tiền trên và hẹn 02 ngày sau đến cân lợn. Đ cầm số tiền đặt cọc của anh Q mang đặt cọc cho chị H 5.000.000 đồng, anh D 4.000.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng Đ đã tiêu xài cá nhân hết.

Chiều ngày 03/02/2018, Đ đã liên lạc và thỏa thuận bán đàn lợn 20 con nhà anh D cho anh Trương Hữu H1, ở thôn ĐT, xã ĐT, huyện Y với giá 32.000 đồng/kg hơi.

Sáng ngày 04/02/2018, anh Q xuống gặp Đ để đến nhà anh D, chị H cân lợn như đã hẹn. Sau khi cân đã xác định: 20 con lợn thịt nhà anh D có tổng trọng lượng là 2278kg, 20 con lợn nhà chị H tổng trọng lượng là 2186kg. Sau đó, Đ chở anh Q ra cửa hàng tạp hóa của ông Chu Văn T, ở thôn KX, xã ĐT ngồi uống nước và thanh toán tiền mua bán lợn. Tổng trọng lượng của 40 con lợn là: 4.464 kg với giá là 32.000 đồng/kg hơi nên anh Q phải trả cho Đ số tiền là 142.848.000 đồng nhưng Đ bớt cho anh Q 548.000 đồng nên anh Q phải trả cho Đ tổng số tiền là 142.300.000 đồng, trừ đi số tiền đã đặt cọc thì anh Q thanh toán nốt số tiền còn lại là 132.300.000 đồng cho Đ. Sau khi trả đủ số tiền trên cho Đ, vì anh Q không có xe nên giao hẹn với Đ chở giao lợn cho anh vào sáng ngày 05/02/2018. Đ cầm số tiền trên và mang về đặt cọc tiếp cho chị H 55.000.000 đồng. Sau đó, Đ đã gọi điện cho anh H1 xuống chở lợn, đồng thời, Đ tiếp tục gọi cho anh Nguyên Đạt Ch, ở thôn ĐT, xã ĐT để bán nốt đàn lợn 20 con ở nhà chị H với giá 33.500 đồng/kg.

Buổi trưa ngày 04/02/2018, anh Phạm Mạnh D1 ở thôn ĐT, xã ĐT, huyện Y là lái xe chở lợn thuê cho anh H1 đã xuống gặp Đ đối chiếu mã cân, thanh toán tiền cho chủ nhà rồi chở lợn về. Do Đ mua lợn của anh D với giá 32.500 đồng/kg nên số tiền còn thiếu Đ đã bù ra thanh toán cho anh D chủ nhà.

Chiều 04/02/2018, anh Ch gặp Đ và đưa cho Đ số tiền 55.000.000 đồng. Sau đó, anh Đỗ Văn D2, ở thôn ĐK, xã ĐT là lái xe chở lợn thuê cho anh Ch đã được Đ đưa đến bắt lợn, đối chiếu mã cân rồi trả nốt số tiền còn thiếu cho chị H chủ nhà.

Anh Vũ Kim Q không thấy Đ chở lợn lên giao như đã hẹn và cũng không liên lạc được với Đ nên đã xuống nhà chị H và anh D để tìm hiểu thì được biết Đ đã bán lợn của mình cho người khác nên anh Q đã có đơn trình báo đến Cơ quan Công an huyện Khoái Châu.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14/KL - ĐG ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Khoái Châu đã kết luận: Tổng giá trị 40 con lợn nêu trên tại thời điểm định giá ngày 04/02/2018 là 150.288.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Đạt L là người giới thiệu anh Q cho Đ bán lợn, anh Trương Hữu H1 và anh Nguyên Đạt Ch là người mua lợn của Đ, do những người này không biết việc Đ có hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của anh Q nên không có căn cứ để xử lý anh L, anh H1 và anh Ch.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ đã tự nguyện trả lại cho anh Q số tiền Đ đã chiếm đoạt là 142.300.000đ, anh Q không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Nguyễn Quốc Đ phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt Nguyễn Quốc Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày Nguyễn Quốc Đ đi chấp hành hình phạt.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Quốc Đ.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019 bị cáo Nguyễn Quốc Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 343; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ; Sửa quyết định bản án sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 16/01/2019 của Tòa án huyện Khoái Châu theo hướng giảm cho bị cáo Đ từ 3 đến 6 tháng tù. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ được làm trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc Đ tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra. Phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng trong vụ án, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Do cần tiền trả nợ và tiêu sài cá nhân, Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của người mua lợn thông qua việc làm môi giới. Ngày 04-02-2018, tại thôn Đông Tảo Đông, xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Quốc Đ đã có hành vi gian dối thực hiện giao dịch mua bán 40 con lợn với anh Vũ Kim Q để chiếm đoạt của anh Q số tiền 142.300.000đ *(Một trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm nghìn đồng)*.

Bởi hành vi trên, bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Đông, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền trả nợ và tiêu sài cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xét xử nghiêm, nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo; áp dụng chính xác, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo có đơn trình bầy hoàn cảnh gia đình khó khăn, Bị cáo ly hôn vợ, là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con nhỏ và chăm sóc mẹ già bệnh tật. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Bị cáo Nguyễn Quốc Đ kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2019/HS-ST ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên như sau:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, về tội: *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

[2]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PC10-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKS, CA huyện C;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hoan